

Bản án số: 20/2024/HSST
Ngày: 05/01/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA B, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thạch Thiên Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Đăng Đán

Ông Nguyễn Văn Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Yến –Thư ký TAND huyện Gia B

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia B, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Ông Phùng Đức Dũng – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 23/2023/TLST-HS ngày 30/11/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2023/QĐXXST-HS ngày 22/12/2023 đối với bị cáo:

Hoàng Văn B, sinh năm 1985.

NĐKKHKT: Thôn Song Qu, thị trấn Gia B, huyện Gia B, tỉnh Bắc Ninh

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12.

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Hoàng Công L, sinh năm 1951.

Con bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1953.

Gia đình bị cáo có 05 anh em ruột, bị cáo là con út.

Vợ 1: Trần Thị H, sinh năm 1987 (đã ly hôn).

Vợ 2: Nguyễn Thị Ho, sinh năm 1986 (đã ly hôn).

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: **Bản án số 18/2009/HSST ngày 25/11/2009 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh xử phạt Hoàng Văn B 05 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999. Ngày 31/8/2013 chấp hành xong toàn bộ bản án. Đã được xóa án tích.**

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giam từ ngày 19/10/2023 đến nay. Hiện tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Chị Nguyễn Thị X, sinh năm 1973. Vắng mặt (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

NDKHKTT: Thôn Tam S, xã Tân L, huyện Lương T, tỉnh Bắc Ninh.

Người có quyền và nghĩa vụ liên quan : Doanh nghiệp tư nhân Trịnh Chung.

Địa chỉ: Thôn Song Qu, thị trấn Gia B, huyện Gia B, tỉnh Bắc Ninh.

Người đại diện theo ủy quyền: Chị Trịnh Thị Huê, sinh năm 1991 (chị Huê là kế toán doanh nghiệp Trịnh Chung). Vắng mặt (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NDKHKTT: Thôn Định M, xã Xuân L, huyện Gia B, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Chị Nguyễn Thị X làm kế toán tại Doanh nghiệp tư nhân Trịnh Chung có trụ sở tại thôn Song Qu, thị trấn Gia B, huyện Gia B, tỉnh Bắc Ninh. Vào ngày cuối cùng hàng tháng Doanh nghiệp Trịnh Chung tiến hành trả lương cho công nhân, chị X chịu trách nhiệm cho việc trả lương này.

Hoàng Văn B là công nhân của Doanh nghiệp Trịnh Chung mới nghỉ việc nhưng chưa lấy lương của tháng cuối cùng.

Khoảng 17 giờ 15 phút ngày 31/7/2023, B đến phân xưởng của Doanh nghiệp Trịnh Chung thuê trong công ty may Đông B thuộc thôn Song Qu, thị trấn Gia B, huyện Gia B, tỉnh Bắc Ninh để lĩnh lương. Lúc này, chị X đang phát lương cho công nhân ở trụ sở chính của Doanh nghiệp Trịnh Chung. B gọi điện thoại cho chị X và nói “*Cho cháu lấy lương*”, chị X trả lời “*Cứ ở bên đó tý cô sang phát lương cho*”. Do bận phát lương cho công nhân ở trụ sở chính nên chị X tắt điện thoại. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày chị X đi sang phân xưởng se sợi của Doanh nghiệp Trịnh Chung thuê trong Công ty may Đông B để phát lương cho công nhân làm ca đêm và phát lương cho B. Khi chị X đến nơi thì gặp B đang đứng ở lán xe trước cửa phân xưởng của công ty. B thấy chị X đến thì B chửi chị X “*Mày có trả lương cho tao không?*”. Chị X nói với B “*Lương phải phát lần lượt xong bên trụ sở chính thì sẽ phát đến phân xưởng trong Công ty may Đông B*”. Chị X nói tiếp “*Làm sao lại chửi bậy thế. Nếu thích thì sang gặp Giám đốc mà lấy lương*”. Sau đó, chị X tiếp tục phát lương cho các công nhân khác, B đứng bên cạnh vẫn tiếp tục chửi chị X. Lúc này, anh Hoàng Đức M (sinh năm 1992) làm ca trưởng ở đó bảo chị X phát lương cho B. Thấy M nói vậy, chị X phát lương trả cho B đủ số tiền là 5.400.000 đồng (năm triệu bốn trăm nghìn đồng) và để ở trên bàn. B cầm tiền và tiếp tục chửi chị X rồi B dùng tay phải cầm 01 (một) cuộn suốt se chỉ bằng kim loại nguyên khối nặng 280gam, rộng ở giữa, dạng hình trụ tròn dài 14,6cm, đường kính mặt

ngoài 3,6cm, hai đầu loe rộng dạng hình tròn, đường kính 8,3cm, dày 0,4cm đang đặt ở trên bàn dơ lên đập một cái vào vùng miệng chị X làm chị X bị chảy máu miệng và bị mẻ hai răng số 1.1 và 1.2. Sau đó anh M và anh Nguyễn Xuân T làm công nhân ở đó vào can ngăn đẩy B ra cửa xưởng nhưng B quay lại tiếp tục nhặt 01 (một) cuộn suốt chỉ khác bằng kim loại ném về phía chị X nhưng không trúng. Sau đó chị X được đưa đi sơ cứu và nằm điều trị tại Trung tâm y tế huyện Lương T.

Ngày 01/8/2023 sau khi nhận được đơn trình báo của chị Nguyễn Thị X, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gia B đã phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia B tiến hành khám nghiệm hiện trường để làm rõ vụ việc.

Ngày 08/8/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gia B ra quyết định trưng cầu giám định số 103/QĐ-CQĐT trưng cầu Viện pháp Y Quốc gia giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể của chị Nguyễn Thị X là bao nhiêu? Cơ chế hình thành thương tích? Cuộn suốt se sơ chỉ có đặc điểm ở trên có thể gây ra được thương tích của chị X không?

Tại bản Kết luận giám định số: 151/KLTTCT-PYQG ngày 28/8/2023 của Viện pháp Y Quốc gia - Bộ Y tế xác định:

- Căn cứ Bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là: 02% (Hai phần trăm), theo phương pháp cộng tại Thông tư.

- Cơ chế: Do vật tày tác động gây ra.

- Cuộn suốt se chỉ gửi giám định có thể gây ra được thương tích của chị X.

- Lung nay răng 2.2 không có quy định trong bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể nên không xếp tỷ lệ.

Với nội dung trên, Cáo trạng số 74/CT-VKSGB ngày 29/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia B đã truy tố bị cáo Hoàng Văn B về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo B thừa nhận việc truy tố như nội dung bản cáo trạng là đúng. Bị cáo không có ý kiến bổ sung gì về nội dung bản cáo trạng mà chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại chị Nguyễn Thị X vắng mặt tại phiên tòa, lời khai có trong hồ sơ thể hiện: Bản thân chị bị Hoàng Văn B cầm cuộn suốt se chỉ bằng kim loại tại tay phải đập một phát vào vùng miệng gây thương tích như kết quả giám định là đúng đến thời điểm này chị vẫn chưa nhận được khoản tiền nào do B bồi thường. Bản thân chị không yêu cầu bị cáo phải bồi thường về dân sự.

Về trách nhiệm hình sự: Chị X đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là doanh nghiệp tư nhân Trịnh Chung do chị Trịnh Thị Huê đại diện theo ủy quyền vắng mặt tại phiên tòa, lời khai có trong hồ sơ thể hiện: Ngày 31/7/2023, Hoàng Văn B đã dùng cuộn se chỉ bằng kim loại của doanh nghiệp Trịnh Chung gây thương tích cho chị Nguyễn Thị X tại trụ sở của doanh nghiệp. Quá trình xảy ra sự việc thì không gây thiệt hại gì cho doanh nghiệp. Đối với cuộn se chỉ là tài sản của doanh nghiệp, nhưng do giá trị không lớn nên doanh nghiệp không có yêu cầu xin nhận lại. Ngoài ra, chị Huê không có yêu cầu gì khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia B, tỉnh Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo cáo trạng số 74/CT- VKSGB ngày 29/11/2023. Trong phần luận tội đã phân tích nguyên nhân, tính chất, mức độ nguy hiểm cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn B phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn B từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/10/2023.

Về trách nhiệm dân sự: Không đề cập xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 BLHS; điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 01 cuộn suốt se chỉ bằng kim loại, rỗng ở giữa dạng hình trụ tròn dài 14,6 cm, đường kính mặt ngoài 3,6 cm, hai đầu loe rộng hình tròn đường kính 8,3 cm, dày 0,4 cm.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo sau khi nghe luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia B, không tranh luận về tội danh mà chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về thủ tục tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã làm đúng theo quy định của bộ luật tố tụng hình sự.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau: Hồi 18 giờ 00 phút ngày 31/7/2023 tại phân xưởng se sợi chỉ của Doanh nghiệp tư nhân Trịnh Chung thuê trong Công ty may Đông B thuộc địa phận thôn Song Qu, thị trấn Gia B, huyện Gia B, tỉnh Bắc Ninh, bị cáo Hoàng Văn B có hành vi dùng 01 (một) cuộn suốt se chỉ bằng kim loại nguyên khối nặng 280 gam, rỗng ở giữa, dạng hình trụ tròn dài 14,6cm, đường kính mặt ngoài 3,6cm, hai đầu loe rộng dạng hình tròn, đường kính 8,3cm, dày 0,4cm đập một cái vào vùng miệng của chị Nguyễn Thị X làm chị X bị mẻ hai răng số 1.1 và 1.2. Kết luận giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích trên gây nên cho chị X là 02% (hai phần trăm).

Trong vụ án này, bị cáo đã sử dụng hung khí nguy hiểm là “cuộn se chỉ bằng kim loại” gây thương tích cho bị hại 02% sức khỏe. Hành vi gây thương tích kể trên của bị cáo được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 BLHS, Cáo trạng truy tố bị cáo Hoàng Văn B về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ. Ngoài ra, hành vi đó còn gây mất trật tự trị an, gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân nơi xảy ra tội phạm. Do vậy cần áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi bị cáo đã thực hiện mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy: Bị cáo là đối tượng có nhân thân xấu, tại **bản án số 18/2009/HSST ngày 25/11/2009 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh xử phạt Hoàng Văn B 05 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999. Ngày 31/8/2013 chấp hành xong toàn bộ bản án. Đã được xóa án tích, nay lại phạm tội “Cố ý gây thương tích” điều đó cho thấy bị cáo là đối tượng có ý thức pháp luật kém.**

Tuy nhiên, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo có T độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, bị cáo có bố tham gia kháng chiến chống Mỹ và được tặng thưởng huân huy chương. Mặt khác, về nguyên nhân phạm tội thì bị hại cũng có một phần lỗi trong cách ứng xử từ đó làm bị cáo có phần ức chế về tinh thần. Vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Từ nhận định trên thì thấy: Cần phải thiết phải cách ly bị cáo B ra ngoài xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại về dân sự do vậy không đề cập xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: **Đối với** 01 cuộn suốt se chỉ bằng kim loại, rỗng ở giữa dạng hình trụ tròn dài 14,6 cm, đường kính mặt ngoài 3,6 cm, hai đầu loe rộng hình tròn đường kính 8,3 cm, dày 0,4 cm mà bị cáo sử dụng để gây thương tích cho chị X. Xét đây là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của doanh nghiệp Trịnh Chung, do doanh nghiệp Trịnh Chung không có yêu cầu nhận lại và giá trị sử dụng không lớn nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp pháp luật.

Về án phí: Bị cáo phạm tội phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn B phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn B 10 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/10/2023.

Áp dụng điều 329 BLTTHS: Quyết định tạm giam bị cáo Hoàng Văn B 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không đề cập xem xét giải quyết.

4. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 01 cuộn suốt se chỉ bằng kim loại, rỗng ở giữa dạng hình trụ tròn dài 14,6 cm, đường kính mặt ngoài 3,6 cm, hai đầu loe rộng hình tròn đường kính 8,3 cm, dày 0,4 cm.

5. Về án phí: Áp dụng nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Hoàng Văn B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Áp dụng các điều 331; Điều 333 BLTTHS: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt kết quả bản án vắng mặt.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

HOÀNG ĐĂNG ĐÁN NGUYỄN VĂN TUẤN

THẠCH THIÊN HÀ